

Ngày soạn: 8/9

Ngày giảng: 10/9/2024 (11C1, C2)

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TIẾT 1- CHUYÊN ĐỀ 1: LỊCH SỬ NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

- Nêu được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lý về kiến trúc, điêu khắc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu,...

2. Về năng lực

* Năng lực chung:

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

* Năng lực riêng:

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử: Nhận diện được các loại hình tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh,...); biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu liên quan đến lịch sử nghệ thuật truyền thống Việt Nam trong học tập.

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: Phân tích được đặc điểm về nghệ thuật điêu khắc, kiến trúc thời Lý.

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc vận dụng kiến thức đã học để giới thiệu được những nét đặc sắc trong nghệ thuật Vận dụng Truyền thống qua các thời kì với bạn bè; tăng cường kết nối quá khứ với hiện tại để nhận biết về xu hướng bảo tồn, phát huy các giá trị của nghệ thuật Vĩ Việt Nam.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất như: khách quan, trung thực, có ý thức tìm tòi và khám phá lịch sử.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

– Xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

– Tư liệu lịch sử: hình ảnh, tư liệu về các thành tựu nghệ thuật truyền thống tiêu biểu liên quan.

- Phiếu học tập: Dùng để HS trả lời các câu hỏi thảo luận, giúp HS tự khám phá, tìm hiểu và nhận thức lịch sử.

2. Học sinh

- SGK. Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG – 5p

a) Mục tiêu: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV cho HS xem 1 đoạn video ngắn về kinh thành Thăng Long và yêu cầu HS trả lời câu hỏi

? Cho biết công trình nào đang được nhắc tới trong video?

- A. Cổ Loa
- B. Kinh thành Thăng Long
- C. Cố đô Hoa Lư

B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Hướng dẫn HS quan sát, phân tích và trả lời câu hỏi.

HS: Quan sát, phân tích và trả lời.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV: Yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

HS: Báo cáo câu trả lời. - HS còn lại theo dõi, nhận xét (nếu cần).

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI – 30p

I. Nghệ thuật thời Lý, thời Trần.

1. Nghệ thuật thời Lý.

a. Mục tiêu: - Nêu được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lý, về kiến trúc, điêu khắc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu,...

b. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM								
<p>B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) Nhiệm vụ 1: Kiến trúc GV chia HS làm 4 nhóm thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Kiến trúc thời Lý gồm mấy loại? Kể tên các công trình kiến trúc tiêu biểu? 2. Thông qua các công trình kiến trúc đó em hãy cho biết tư tưởng chủ đạo của kiến trúc thời Lý là gì? 3. Tại sao các công trình kiến trúc nhà Lý lại chịu ảnh hưởng nhiều của Phật giáo? <p>Nhiệm vụ 2: Điêu khắc Hoàn thành phiếu học tập sau theo cặp đôi</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%; text-align: center;">Mục</th> <th style="width: 50%; text-align: center;">Nội dung</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="text-align: center;">Chất liệu</td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">Đặc điểm</td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">Chịu ảnh hưởng từ các nước</td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>B2: Thực hiện nhiệm vụ GV hướng dẫn HS trả lời HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.</p> <p>Nhiệm vụ 1 GV cung cấp thông tin</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV có thể bổ sung, khắc hoạ thêm về cung điện thời Lý bằng những thông tin mở rộng. <p>Ví dụ: Tại Khu di tích Hoàng thành Thăng</p>	Mục	Nội dung	Chất liệu		Đặc điểm		Chịu ảnh hưởng từ các nước		<p>I. Nghệ thuật thời Lý, thời Trần.</p> <p>1. Nghệ thuật thời Lý.</p> <p>a. Kiến trúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gồm 2 loại: Kiến trúc cung đình và kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng. - Phát triển mạnh và chịu ảnh hưởng của Phật giáo. - Những loại hình kiến trúc tiêu biểu thời Lý, như: thành, cung điện, chùa, tháp,... <p>b. Điêu khắc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ yếu được thể hiện trên gỗ, gốm, đá với các đề tài về mây, sóng nước, hoa sen, lá đề... - Đặc điểm chung của điêu khắc thời Lý là sự khắc hoạ chân thực, đơn giản, uyển chuyển, mềm mại. - Chịu ảnh hưởng của nghệ thuật điêu khắc bên ngoài, như: Trung Quốc, Ấn Độ,...
Mục	Nội dung								
Chất liệu									
Đặc điểm									
Chịu ảnh hưởng từ các nước									

Long – khai thác mục Em có biết?

+ Đối với thành tựu về chùa, tháp, bên cạnh việc khái quát chung: Sự phát triển của Phật giáo dưới thời Lý đã dẫn đến việc xây dựng nhiều công trình chùa, tháp, tiêu biểu như: chùa Một Cột, tháp Báo Thiên, chùa Thăng Nghiêm, chùa Chân Giáo; ở địa phương có chùa Dạm (Bắc Ninh), chùa Long Đại Sơn,... thông tin sgk-trang 7.

- **Lý Công Uẩn** người châu Cổ Pháp (Từ Sơn - Bắc Ninh). Thuở nhỏ làm con nuôi nhà sư Lý Khánh Văn, theo học ở chùa Lục Tổ của sư Vạn Hạnh. Sau đó làm quan cho nhà Lê, giữ đến chức Điện tiền chỉ huy sứ, chỉ huy cấm quân ở kinh đô Hoa Lư. Ông là người có học, có đức và có uy tín nên được triều thần nhà Lê quý trọng.

- Dấu tích kiến trúc thời Lý trong Khu di tích Hoàng thành Thăng Long (Hà Nội): Đây là hình ảnh về dấu tích kiến trúc hành lang thời Lý thế kỉ XI – XII, là một trong những - phát hiện có giá trị đặc biệt trong Khu di tích Hoàng thành Thăng Long. Tại đây đã tìm thấy một số dấu tích kiến trúc thời Lý chồng lên nhau. Đó là dấu tích bức tường lớn chạy theo chiều đông – tây với nhiều lần cải tạo, mở rộng; dấu tích móng cột kiến trúc còn nguyên chân tảng đá hoa sen, nền lát gạch vuông còn lại khá nguyên vẹn.

-Truyện thuyết kể lại rằng: Vào năm 1049, vua Lý Thái Tông đã mơ thấy được Phật Bà Quan Âm ngồi trên toà sen, đưa tay dắt vua lên toà. Khi tỉnh dậy, nhà vua lấy làm lạ, bèn kể lại cho quần thần. Nhà sư Thiên Tuệ đã khuyên vua dựng chùa, làm toà sen của Phật Bà Quan Âm đặt trên cột đá như đã thấy trong giấc mơ. Chùa xây xong, nhà vua cùng chư tăng thường đến tụng kinh, cầu cho quốc thái, dân an và đặt tên Diên Hựu cho ngôi chùa với ý nghĩa “phúc lành dài lâu”.

- Di tích đền Đồng Cổ thờ thần Trống Đồng, được vua Lý Thái Tông cho xây dựng vào năm 1028 tại thôn Nam, Đông Xã, Yên Thái, vị trí tọa lạc là nơi hợp lưu của hai dòng sông Thiên Trù và Tô Lịch (sông Thiên Trù còn gọi là sông Đà La nay

đã bị lấp, chỉ còn dấu tích là hệ thống ao hồ trũng kéo dài lên Xuân Tảo). Do đặc điểm điều kiện khí hậu tự nhiên xưa kia, công việc trị thủy bảo vệ phía tây thành Thăng Long rất khó khăn, thần Đồng Cổ đã góp công trong việc phù trợ, giúp dân trị thủy thời đó

- Theo sách sử, Bà có xuất thân từ một gia đình nghèo khó ở làng Quả Cảm. Sau khi lấy vua Lý, thấy ruộng đất ở đây bị hoang hóa, bà xin vua cho về làng khai hoang ruộng đất, chiêu dân. Bà có công giúp triều đình trông coi kho lương thực tại Núi Kho và đã hy sinh trong cuộc kháng chiến chống quân Tống vào năm Đinh Ty (1077). Nhà vua thương tiếc phong cho Bà là Phúc Thần. Người dân nhớ thương Bà lập nên đền thờ tại kho lương thực cũ của triều đình ở Núi Kho và gọi Bà với một niềm tôn kính là: Bà Chúa Kho.

- **Tư tưởng chủ đạo của kiến trúc thời Lý** thể hiện tinh thần độc lập, tự tôn dân tộc với mong muốn sánh ngang hàng với các triều đại Trung Hoa. Tiêu biểu cho tư tưởng đó là kiến trúc của kinh thành Thăng Long.

- Thời Lý, đạo Phật là quốc giáo. Sự hưng thịnh của đạo Phật thời Lý biểu hiện rõ nhất ở tổ chức tăng đoàn. Không chỉ có số lượng phật tử đông đảo (hầu như trên cả nước từ vua, quan đến dân đều theo đạo Phật)

- Nhà Lý được thành lập dựa trên sự ủng hộ, giúp đỡ của các nhà sư (Vạn Hạnh) và bản thân Lý Công Uẩn cũng là người xuất thân từ cửa chùa.

- Đạo Phật với giáo lý hướng thiện phù hợp với đời sống văn hóa tinh thần của người Việt.

- Trong buổi đầu mới giành độc lập, những người đứng đầu nhà nước muốn thoát khỏi ảnh hưởng của Trung Hoa, nên vẫn hạn chế ảnh hưởng của Nho giáo và muốn trọng dụng Phật giáo để trị nước.

Nhiệm vụ 2

- Gạch trang trí hình rồng thời Lý được tìm thấy tại Khu di tích Hoàng thành Thăng Long (Hà Nội): Hiện vật thể hiện trình độ điêu khắc rất cao của các nghệ nhân thời Lý với tạo hình rồng uốn khúc trên chất liệu đất

nung. Đây cũng là hiện vật cho thấy đặc trưng rất khác biệt của hình tượng rồng trong nghệ thuật điêu khắc thời Lý: uốn khúc mềm mại, uyển chuyển, chân chỉ có 3 móng, vẩy mở, không có sừng.

- Hình tượng rồng thời Lý chịu ảnh hưởng của Phật giáo với đặc điểm nổi bật là thân hình tròn, da trơn, nhỏ dần về phần đuôi. Thân rồng thường uốn lượn mềm mại, thanh thoát, nhẹ nhàng và có tư thế như đang bay.

- Chuông Quy Điền được đúc vào năm 1101 bằng 12 nghìn cân (7,3 tấn) đồng. Chuông đúc xong, được treo ở chùa Diên Hựu (chùa Một cột) nhưng lớn quá nên đánh không kêu. Vua cho người vãn chuông ra khu ruộng sau chùa. Do tháp trũng, có nhiều rùa nên từ đó gọi là chuông Quy Điền.

- Tượng chim uyên ương thuộc loại tượng tròn, còn gọi là tượng vịt, được trang trí phổ biến trên nóc mái cung điện, chùa, tháp,.. Chim uyên ương gần gũi với chim thần Ham-sa có nguồn gốc từ Ấn Độ liên quan đến Phật giáo. Chim uyên ương còn là vật biểu tượng cho tình yêu, lòng chung thủy và cuộc sống thanh bình.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời. HS trả lời câu hỏi của GV.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP – 5p

a) **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) **Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

Câu 1: Trước khi đổi tên dưới thời nhà Lý thành Thăng Long có tên gọi là gì?



Câu 2: Tên một trong bốn tứ đại An Nam khí có từ thời Lý?



Câu 3: Những dữ kiện sau đây nhắc em nhớ tới cái gì?

1. Được gọi là áng “Thiên cổ hùng văn”
2. Do Lý Công Uân soạn thảo
3. Còn được gọi là Thiên đô chiếu

Câu 4: Nhà Lý xây dựng Văn Miếu – Quốc Tử Giám để làm gì?

- A. Dạy học cho con vua, quan, tổ chức các kì thi.
- B. Vui chơi giải trí.
- C. Là nơi gặp gỡ của quan lại.
- D. Đón tiếp sứ thần nước ngoài.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

Đáp án:

Câu 1: Thành Đại la.

Câu 2: Chuông Quy Điền

Câu 3: Chiếu dời đô

Câu 4: A

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG – 5p

a) Mục tiêu: Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Em hãy đóng vai hướng dẫn viên du lịch giới thiệu cho bạn bè quốc tế về Hoàng thành Thăng Long.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS.

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.
